

Đồng Nai, ngày 14 tháng 8 năm 2026

Số: 04/TB-HĐXT

THÔNG BÁO

Kết quả phỏng vấn xét tuyển chuyên môn, nghiệp vụ hỗ trợ vòng 2 năm 2026 của Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

Căn cứ Kế hoạch số 202/KH-BV ngày 25/12/2025 của Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2 về việc tuyển dụng viên chức năm 2026.

Căn cứ Thông báo số 03/TB-HĐXT ngày 12/8/2026 của Hội đồng xét tuyển về kết quả phỏng vấn xét tuyển vòng 2 năm 2026 của Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2.

Hội đồng xét tuyển của Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2 thông báo danh sách thí sinh trúng tuyển kỳ xét tuyển của Bệnh viện Tâm thần năm 2026. Đồng thời Bệnh viện báo cáo và đề nghị Bộ Y tế phê duyệt công nhận kết quả phỏng vấn xét tuyển cho người trúng tuyển cho **101** thí sinh (Có danh sách kèm theo).

Kết quả này được thông báo công khai trên Trang thông tin điện tử Bệnh viện (<https://tamthantw2.gov.vn>), mạng nội bộ và Bảng thông báo của Bệnh viện.

Hội đồng xét tuyển thông báo để toàn thể thí sinh dự xét tuyển được biết. /

Nơi nhận:

- Vụ Tổ chức cán bộ - Bộ Y tế (b/c);
- Bảng thông báo (để đăng tin);
- Ban Giám đốc;
- Website Bệnh viện;
- Mạng nội bộ Bệnh viện;
- Lưu: TCCB, HĐXT.


**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
BỆNH VIỆN
TÂM THẦN
TRUNG ƯƠNG 2**
GIÁM ĐỐC
Nguyễn Hữu Thắng

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN TÂM THẦN
TRUNG ƯƠNG 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN VỊ TRÍ BÁC SĨ HẠNG III

(Kèm theo Thông báo số 04/TB-HĐXT ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng xét tuyển Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2)



Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Vị trí tuyển dụng	Điểm ưu tiên		Điểm phỏng vấn vòng 2 (thang điểm 100 điểm)		Tổng điểm (cột 8+10)		Ghi chú
			Nam	Nữ			Bảng g số	Bảng chữ	Bảng số	Bảng chữ	Bảng số	Bảng chữ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	BS3-01	Nguyễn Sỹ Duy Bình	03/02/2001		Bác sĩ Y khoa	Khoa Lâm sàng			80	Tám mươi chẵn	80	Tám mươi chẵn	Trúng tuyển
2	BS3-06	Linh Ngọc Hà	02/05/1986		Bác sĩ Y khoa	Khoa Lâm sàng	5	Năm	75	Bảy mươi lăm	80	Tám mươi chẵn	Trúng tuyển
3	BS3-09	Danh Lê Đăng Khoa	12/03/1997		Bác sĩ Y khoa	Khoa Lâm sàng			80	Tám mươi chẵn	80	Tám mươi chẵn	Trúng tuyển
4	BS3-18	Trần Thị Kim Tho		03/01/1998	Bác sĩ Y khoa	Khoa Lâm sàng			80	Tám mươi chẵn	80	Tám mươi chẵn	Trúng tuyển
5	BS3-21	Nguyễn Trần Vũ	10/08/2001		Bác sĩ Y khoa	Khoa Lâm sàng			80	Tám mươi chẵn	80	Tám mươi chẵn	Trúng tuyển
6	BS3-17	Trịnh Văn Quế	18/02/1983		Bác sĩ Y khoa	Khoa Lâm sàng			75	Bảy mươi lăm	75	Bảy mươi lăm	Trúng tuyển
7	BS3-04	Tào Mạnh Đức	19/04/1981		Bác sĩ Y khoa	Khoa Lâm sàng			70	Bảy mươi chẵn	70	Bảy mươi chẵn	Trúng tuyển
8	BS3-13	Đỗ Đức Mạnh	25/04/2000		Bác sĩ Y khoa	Khoa Lâm sàng			70	Bảy mươi chẵn	70	Bảy mươi chẵn	Trúng tuyển
9	BS3-14	Trịnh Nam	01/06/1990		Bác sĩ Y khoa	Khoa Lâm sàng			70	Bảy mươi chẵn	70	Bảy mươi chẵn	Trúng tuyển
10	BS3-16	Nguyễn Đoàn Thảo Như		31/10/2000	Bác sĩ Y khoa	Khoa Lâm sàng			70	Bảy mươi chẵn	70	Bảy mươi chẵn	Trúng tuyển
11	BS3-10	Trịnh Tùng Lâm	25/09/2001		Bác sĩ Y khoa	Khoa Lâm sàng			65	Sáu mươi lăm	65	Sáu mươi lăm	Trúng tuyển
12	BS3-20	Trần Thủy Vân		21/08/2000	Bác sĩ Y khoa	Khoa Lâm sàng	5	Năm	60	Sáu mươi chẵn	65	Sáu mươi lăm	Trúng tuyển
13	BS3-08	Nguyễn Mạnh Huy	14/01/2000		Bác sĩ Y khoa	Khoa Lâm sàng			60	Sáu mươi chẵn	60	Sáu mươi chẵn	Trúng tuyển
Tổng số: 13 thí sinh													

Handwritten signature/initials

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN TÂM THẦN
Y TRUNG ƯƠNG 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN VỊ TRÍ DƯỢC SĨ HẠNG III VÀ HẠNG IV

(Kèm theo Thông báo số 04/TB-HĐXT ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng xét tuyển Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2)

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Vị trí tuyển dụng	Điểm ưu tiên		Điểm phỏng vấn vòng 2 (thang điểm 100 điểm)		Tổng điểm (cột 8+10)		Ghi chú
			Nam	Nữ			Bảng số	Bảng chữ	Bảng số	Bảng chữ	Bảng số	Bảng chữ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Vị trí Dược sĩ hạng III													
1	DS3-01	Hoàng Anh Đức	14/02/1994		Dược sĩ đại học	Khoa Dược, Trang thiết bị y tế			74	Bảy mươi bốn	74	Bảy mươi bốn	Trúng tuyển
2	DS3-08	Nguyễn Thái Hoàng Uyên		24/04/2001	Dược sĩ đại học	Khoa Dược, Trang thiết bị y tế			71	Bảy mươi một	71	Bảy mươi một	Trúng tuyển
Tổng số: 02 thí sinh													
Vị trí Dược sĩ hạng IV													
1	DS4-10	Lê Thị Thiên Trang		25/01/1997	Cao đẳng dược	Khoa Dược, Trang thiết bị y tế			91	Chín mươi một	91	Chín mươi một	Trúng tuyển
2	DS4-03	Nguyễn Thị Hà		05/04/1987	Cao đẳng dược	Khoa Dược, Trang thiết bị y tế			79	Bảy mươi chín	79	Bảy mươi chín	Trúng tuyển
3	DS4-06	Lê Nguyễn An Phương		03/12/2004	Cao đẳng dược	Khoa Dược, Trang thiết bị y tế			71	Bảy mươi một	71	Bảy mươi một	Trúng tuyển
4	DS4-02	Tổng Hữu Bình	05/05/1980		Cao đẳng dược	Khoa Dược, Trang thiết bị y tế			70,5	Bảy mươi phẩy năm	70,5	Bảy mươi phẩy năm	Trúng tuyển
Tổng số: 04 thí sinh													

Handwritten signature

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN TÂM THẦN
TRUNG ƯƠNG 2

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN VỊ TRÍ ĐIỀU DƯỠNG HẠNG III VÀ HẠNG IV

(Kèm theo Thông báo số 04/TB-HĐXT ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng xét tuyển Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2)

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Vị trí tuyển dụng	Điểm ưu tiên		Điểm phỏng vấn vòng 2 (thang điểm 100 điểm)		Tổng điểm (cột 8+10)	
			Nam	Nữ			Bảng số	Bảng chữ	Bảng số	Bảng chữ	Bảng số	Bảng chữ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
Vị trí Điều dưỡng hạng III												
1	ĐD3-09	Trần Thị Thu Hà		10/11/1988	Cử nhân điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			90	Chín mươi chẵn	90	Chín mươi chẵn
2	ĐD3-12	Đào Thị Huế		20/01/1992	Cử nhân điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			89	Tám mươi chín	89	Tám mươi chín
3	ĐD3-14	Trương Thị Muôn		10/06/1991	Cử nhân điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			88	Tám mươi tám	88	Tám mươi tám
4	ĐD3-21	Lê Thị Hồng Quý		12/07/1990	Cử nhân điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			87	Tám mươi bảy	87	Tám mươi bảy
5	ĐD3-22	Nguyễn Thị Ngọc Quyên		28/08/1988	Cử nhân điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			83	Tám mươi ba	83	Tám mươi ba
6	ĐD3-06	Nguyễn Thị Dư		20/05/1985	Cử nhân điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			81	Tám mươi một	81	Tám mươi một
7	ĐD3-16	Nguyễn Ánh Nguyệt		05/07/1993	Cử nhân điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			78	Bảy mươi tám	78	Bảy mươi tám
8	ĐD3-27	Nguyễn Thị Trang		08/08/1986	Cử nhân điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			78	Bảy mươi tám	78	Bảy mươi tám
9	ĐD3-02	Phan Thị Hồng Anh		29/01/1992	Cử nhân điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			77	Bảy mươi bảy	77	Bảy mươi bảy
10	ĐD3-26	Bùi Quang Toàn	15/03/1989		Cử nhân điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			77	Bảy mươi bảy	77	Bảy mươi bảy
11	ĐD3-13	Trần Thị Mến		15/02/1990	Cử nhân điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			76	Bảy mươi sáu	76	Bảy mươi sáu
12	ĐD3-30	Tăng Thị Trang		15/01/1991	Cử nhân điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			76	Bảy mươi sáu	76	Bảy mươi sáu
13	ĐD3-08	Huỳnh Thị Mai Giàu		08/04/1994	Cử nhân điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			74	Bảy mươi bốn	74	Bảy mươi bốn
14	ĐD3-11	Trần Thị Hiền		05/04/1990	Cử nhân điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			73	Bảy mươi ba	73	Bảy mươi ba
15	ĐD3-25	Đinh Thị Toan		20/04/1987	Cử nhân điều dưỡng	Khoa Lâm sàng	5	Năm	64	Sáu mươi bốn	69	Sáu mươi chín
16	ĐD3-18	Vũ Thị Hồng Nhung		09/07/1995	Cử nhân điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			65	Sáu mươi lăm	65	Sáu mươi lăm
17	ĐD3-23	Trần Thị Quyên		19/01/1995	Cử nhân điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			65	Sáu mươi lăm	65	Sáu mươi lăm
18	ĐD3-10	Phạm Thị Kim Hà		29/10/1987	Cử nhân điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			64	Sáu mươi bốn	64	Sáu mươi bốn
Tổng số: 18 thí sinh												
Vị trí Điều dưỡng hạng IV												
1	ĐD4-28	Bùi Thị Hằng		19/02/1991	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			91	Chín mươi một	91	Chín mươi một

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Vị trí tuyển dụng	Điểm ưu tiên		Điểm phỏng vấn vòng 2 (thang điểm 100 điểm)		Tổng điểm (cột 8+10)	
			Nam	Nữ			Bằng số	Bằng chữ	Bằng số	Bằng chữ	Bằng số	Bằng chữ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
2	ĐD4-91	Phạm Thị Bích Phương		29/08/1989	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			89	Tám mươi chín	89	Tám mươi chín
3	ĐD4-05	Đỗ Thị Ngọc Anh		30/06/1986	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			88	Tám mươi tám	88	Tám mươi tám
4	ĐD4-38	Phạm Thị Thu Hoài		16/09/1991	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			88	Tám mươi tám	88	Tám mươi tám
5	ĐD4-42	Trần Thị Hoài Hương		20/12/1990	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng	5	Năm	83	Tám mươi ba	88	Tám mươi tám
6	ĐD4-112	Lương Thị Hồng Tích		12/06/1983	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng	5	Năm	83	Tám mươi ba	88	Tám mươi tám
7	ĐD4-113	Nguyễn Thị Mỹ Tiên		10/05/1993	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			88	Tám mươi tám	88	Tám mươi tám
8	ĐD4-122	Phạm Thị Tường Vi		25/11/1990	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			88	Tám mươi tám	88	Tám mươi tám
9	ĐD4-45	Võ Thị Lan Hương		05/07/1993	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			85	Tám mươi lăm	85	Tám mươi lăm
10	ĐD4-63	Nguyễn Thị Linh		17/08/1995	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			85	Tám mươi lăm	85	Tám mươi lăm
11	ĐD4-76	Nguyễn Thị Nhân		04/08/1991	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			85	Tám mươi lăm	85	Tám mươi lăm
12	ĐD4-93	Phạm Thị Quỳnh		15/03/1993	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			85	Tám mươi lăm	85	Tám mươi lăm
13	ĐD4-15	Đặng Thị Ngọc Diệu		05/09/1990	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			84	Tám mươi bốn	84	Tám mươi bốn
14	ĐD4-72	Trần Thị Huyền Ngân		30/12/1993	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			83	Tám mươi ba	83	Tám mươi ba
15	ĐD4-84	Nguyễn Thị Thu Nữ		12/03/1988	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			83	Tám mươi ba	83	Tám mươi ba
16	ĐD4-20	Nguyễn Thị Mỹ Duyên		02/09/1995	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			81	Tám mươi một	81	Tám mươi một
17	ĐD4-64	Vòng Thị Kim Luyến		15/12/1996	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng	5	Năm	76	Bảy mươi sáu	81	Tám mươi một
18	ĐD4-61	Nguyễn Kim Linh	10/09/1992		Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			80	Tám mươi chẵn	80	Tám mươi chẵn
19	ĐD4-100	Nguyễn Thị Thắm		12/07/1982	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			80	Tám mươi chẵn	80	Tám mươi chẵn
20	ĐD4-101	Hồ Thị Thanh		03/01/1993	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			78	Bảy mươi tám	78	Bảy mươi tám
21	ĐD4-19	Lê Thùy Dương		20/07/1996	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			77	Bảy mươi bảy	77	Bảy mươi bảy
22	ĐD4-52	Lê Thị Huyền		25/10/1990	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			77	Bảy mươi bảy	77	Bảy mươi bảy
23	ĐD4-86	Bùi Thị Oanh		23/03/1991	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			77	Bảy mươi bảy	77	Bảy mươi bảy
24	ĐD4-24	Thái Thị Hương Hà		18/08/1991	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			76	Bảy mươi sáu	76	Bảy mươi sáu
25	ĐD4-95	Bùi Thị Sen		01/04/1988	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			75	Bảy mươi lăm	75	Bảy mươi lăm
26	ĐD4-110	Lê Thị Thúy		20/01/1985	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			75	Bảy mươi lăm	75	Bảy mươi lăm
27	ĐD4-117	Lê Thị Thu Trang		03/08/1995	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			75	Bảy mươi lăm	75	Bảy mươi lăm
28	ĐD4-07	Nguyễn Thị Ngọc Ánh		16/02/1992	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			74	Bảy mươi bốn	74	Bảy mươi bốn
29	ĐD4-16	Lã Thị Dinh		25/10/1991	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			74	Bảy mươi bốn	74	Bảy mươi bốn
30	ĐD4-107	Hà Thị Thương		04/02/1991	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng	5	Năm	68	Sáu mươi tám	73	Bảy mươi ba
31	ĐD4-12	Tổng Thị Chinh		26/12/1982	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			72	Bảy mươi hai	72	Bảy mươi hai
32	ĐD4-49	Lê Thị Thanh Hương		12/01/1993	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			72	Bảy mươi hai	72	Bảy mươi hai

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Vị trí tuyển dụng	Điểm ưu tiên		Điểm phỏng vấn vòng 2 (thang điểm 100 điểm)		Tổng điểm (cột 8+10)	
			Nam	Nữ			Bảng số	Bảng chữ	Bảng số	Bảng chữ	Bảng số	Bảng chữ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
33	ĐD4-83	Phan Thị Nhung		16/08/2001	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			72	Bảy mươi hai	72	Bảy mươi hai
34	ĐD4-96	Đỗ Thị Xuân Sương		06/01/2001	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			72	Bảy mươi hai	72	Bảy mươi hai
35	ĐD4-04	Nguyễn Thị Hoa Anh		30/12/1990	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			71	Bảy mươi mốt	71	Bảy mươi mốt
36	ĐD4-22	Trịnh Thị Giang		18/03/1985	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			71	Bảy mươi mốt	71	Bảy mươi mốt
37	ĐD4-48	Nguyễn Thị Mai Hương		28/03/1985	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			71	Bảy mươi mốt	71	Bảy mươi mốt
38	ĐD4-87	Nguyễn Thị Oanh		06/08/1992	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			71	Bảy mươi mốt	71	Bảy mươi mốt
39	ĐD4-73	Hoàng Tú Ngân		04/06/2004	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			70	Bảy mươi chẵn	70	Bảy mươi chẵn
40	ĐD4-114	Trần Thủy Tiên		20/10/1995	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			70	Bảy mươi chẵn	70	Bảy mươi chẵn
41	ĐD4-03	Hoàng Thị Anh		20/04/1984	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			69	Sáu mươi chín	69	Sáu mươi chín
42	ĐD4-21	Nguyễn Thị Thảo Duyên		11/10/1997	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			69	Sáu mươi chín	69	Sáu mươi chín
43	ĐD4-26	Nguyễn Thị Bích Hằng		19/05/1987	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			68	Sáu mươi tám	68	Sáu mươi tám
44	ĐD4-43	Đặng Thị Hương		16/09/1990	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng	5	Năm	63	Sáu mươi ba	68	Sáu mươi tám
45	ĐD4-51	Hồ Thị Huyền		17/12/1991	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			68	Sáu mươi tám	68	Sáu mươi tám
46	ĐD4-80	Nguyễn Hồng Tuyết Nhi		08/10/1999	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			68	Sáu mươi tám	68	Sáu mươi tám
47	ĐD4-85	Nguyễn Thị Mỹ Nương		06/05/1981	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			68	Sáu mươi tám	68	Sáu mươi tám
48	ĐD4-106	Đỗ Hồng Thu		15/10/1986	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			68	Sáu mươi tám	68	Sáu mươi tám
49	ĐD4-108	Trịnh Trần Ngọc Thúy		15/10/1993	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng	5	Năm	63	Sáu mươi ba	68	Sáu mươi tám
50	ĐD4-23	Ngô Thị Hà		05/10/1992	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			67	Sáu mươi bảy	67	Sáu mươi bảy
51	ĐD4-40	Đặng Thị Kim Huệ		25/07/1997	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			64	Sáu mươi bốn	64	Sáu mươi bốn
52	ĐD4-124	Lê Thị Hoàng Yến		19/11/2001	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			64	Sáu mươi bốn	64	Sáu mươi bốn
53	ĐD4-29	Vũ Văn Hiến	23/03/1985		Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			63	Sáu mươi ba	63	Sáu mươi ba
54	ĐD4-39	Đoàn Thị Hồng		04/01/1997	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			63	Sáu mươi ba	63	Sáu mươi ba
55	ĐD4-94	Vũ Thị Thanh Sang		12/12/2003	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			63	Sáu mươi ba	63	Sáu mươi ba
56	ĐD4-105	Phan Thị Thu		29/10/1988	Cao đẳng điều dưỡng	Khoa Lâm sàng			63	Sáu mươi ba	63	Sáu mươi ba

Tổng số: 56 thí sinh

Handwritten signature

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN TÂM THẦN
TRUNG ƯƠNG 2

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN VỊ TRÍ KỸ THUẬT Y XÉT NGHIỆM HẠNG III, KỸ THUẬT Y CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH HẠNG III VÀ HẠNG IV,
DINH DƯỠNG HẠNG III

(Kèm theo Thông báo số 04/TB-HĐXT ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng xét tuyển Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2)

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Vị trí tuyển dụng	Điểm ưu tiên		Điểm phỏng vấn vòng 2 (thang điểm 100 điểm)		Tổng điểm (cột 8+10)		Ghi chú
			Nam	Nữ			Bảng số	Bảng chữ	Bảng số	Bảng chữ	Bảng số	Bảng chữ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Vị trí Kỹ thuật Y chẩn đoán hình ảnh hạng III													
1	XN3-02	Đinh Hoàng Khôi	05/02/2001		Cử nhân xét nghiệm	Khoa Xét nghiệm			92	Chín mươi hai	92	Chín mươi hai	Trúng tuyển
Tổng số: 01 thí sinh													
Vị trí Kỹ thuật Y chẩn đoán hình ảnh hạng IV													
1	HA3-01	Nguyễn Văn Rạng	02/10/1991		Cử nhân kỹ thuật CDHA Y học	Khoa Chẩn đoán hình ảnh			67	Sáu mươi bảy	67	Sáu mươi bảy	Trúng tuyển
2	HA4-01	Hoàng Thị Liên		24/12/1995	Cao đẳng kỹ thuật CDHA Y học	Khoa Chẩn đoán hình ảnh			73	Bảy mươi ba	73	Bảy mươi ba	Trúng tuyển
Tổng số: 02 thí sinh													
Vị trí Dinh dưỡng hạng III													
1	DD3-01	Nghiêm Thị Bích Loan		22/10/2002	Cử nhân Dinh dưỡng	Khoa Dinh dưỡng			90	Chín mươi chẵn	90	Chín mươi chẵn	Trúng tuyển
2	DD3-02	Võ Thành Long	17/03/2000		Cử nhân Dinh dưỡng	Khoa Dinh dưỡng			72,5	Bảy mươi hai phẩy năm	72,5	Bảy mươi hai phẩy năm	Trúng tuyển
Tổng số: 02 thí sinh													

BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN TÂM THẦN
TRUNG ƯƠNG 2



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN VỊ TRÍ CHUYÊN VIÊN HẠNG III, CÁN SỰ HẠNG IV

(Kèm theo Thông báo số 04/TB-HĐXT ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Hội đồng xét tuyển Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2)

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Trình độ chuyên môn	Vị trí tuyển dụng	Điểm ưu tiên		Điểm phỏng vấn vòng 2 (thang điểm 100 điểm)		Tổng điểm (cột 8+10)		Ghi chú
			Nam	Nữ			Bằng số	Bằng chữ	Bằng số	Bằng chữ	Bằng số	Bằng chữ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Vị trí Chuyên viên hạng III													
1	CV3-01	Huỳnh Quang Minh	17/01/1980		Cử nhân Quản trị doanh nghiệp	Phòng hành chính quản trị	2,5	Hai phẩy năm	80	Tám mươi chẵn	82,5	Tám mươi hai phẩy năm	Trúng tuyển
2	CV3-03	Phùng Quốc Thịnh	02/09/1980		Cử nhân Luật	Phòng Tổ chức cán bộ	2,5	Hai phẩy năm	90	Chín mươi chẵn	92,5	Chín mươi hai phẩy năm	Trúng tuyển
Tổng số: 02 thí sinh													
Vị trí Cán sự hạng IV													
1	CS4-01	Vương Thị Diễm		16/08/2000	Cao đẳng Quản trị kinh doanh	& Truyền thông giáo dục sức khỏe	5	Năm	87	Tám mươi bảy	92	Chín mươi hai	Trúng tuyển
Tổng số: 01 thí sinh													